



Nối cột A và cột B

A (Sinh vật)	B (Đặc điểm)
1. 	A. Râu ngắn, các đôi chân đều bò được. Thở bằng mang, ở cạn nhưng chúng cần chỗ ẩm ướt.
2. 	B. Phần bụng tiêu giảm, dẹp mỏng gập vào mặt bụng của mai. Cua bò ngang, thích nghi với lối sống ở hang hốc.
3. 	C. Sống ở biển, con trưởng thành sống cố định, thường bám vào vỏ tàu, thuyền, làm giảm tốc độ di chuyển của phương tiện giao thông thủy
4. 	D. Sống ở biển, kích thước lớn nhất trong lớp giáp xác, nặng tới 7kg. Chân dài giống nhện. Thịt ăn ngon.
5. 	E. Sống ở nước ngọt, kích thước khoảng 2mm. Di chuyển nhờ vận động của đôi râu lớn. Mùa hạ sinh sản toàn con cái, là thức ăn chủ yếu của cá.
6. 	F. Gặp ở ven bờ biển. Có phần bụng vỏ mỏng và mềm, thường ẩn dấu vào chiếc vỏ ốc rỗng. Khi di chuyển chúng kéo vỏ ốc theo. Sống cộng sinh với hải quỳ.
7. 	G. Sống ở các thủy vực nước ngọt, nước mặn và nước lợ, có kích thước và vai trò như rận nước.

